

Số : 2397/QĐ-ĐHSPKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn danh sách giảng viên phân công
kiêm nhiệm quản lý xưởng, phòng thí nghiệm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-BGDĐT ngày 31/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023 - 2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 08/01/2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 118/NQ-HĐT ngày 27/01/2023; Nghị quyết số 136/NQ-HĐT ngày 14/10/2023; Nghị quyết số 182/NQ-HĐT ngày 28/9/2024 và Nghị quyết số 212/NQ-HĐT ngày 18/12/2024 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét nhu cầu công tác và khả năng cán bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

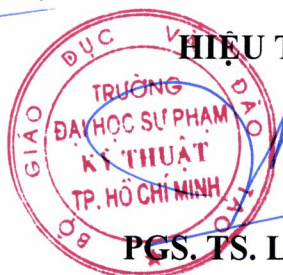
Điều 1. Kiện toàn danh sách giảng viên phân công kiêm nhiệm quản lý xưởng, phòng thí nghiệm tại các đơn vị của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh gồm các thành viên theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của các giảng viên phân công kiêm nhiệm quản lý xưởng, phòng thí nghiệm tại các đơn vị được qui định theo Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các phòng: Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH (để biết);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, TCHC, X (3b).



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Lê Hiếu Giang



**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN PHÂN CÔNG KIỂM NGHIỆM
QUẢN LÝ XƯỞNG, PHÒNG THÍ NGHIỆM**
(Kèm theo Quyết định số: 2397 /QĐ-ĐHSPKT ngày 08 tháng 7 năm 2025)

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
----	-----------------------------	--	---	--------------------------------------

I. KHOA: CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC:

1	Phòng thí nghiệm động cơ	Đinh Tấn Ngọc	Lê Trọng Hiếu	Khoa CKĐ
2	Xưởng thực hành Động cơ	Huỳnh Quốc Việt	Huỳnh Quốc Việt	Khoa CKĐ
3	Trung tâm nghiên cứu và thực hành Năng lượng tái tạo	Nguyễn Xuân Viên	Nguyễn Xuân Viên	Khoa CKĐ
4	Phòng thí nghiệm truyền nhiệt micro	Đoàn Minh Hùng	Đoàn Minh Hùng	Khoa CKĐ
5	Xưởng thực tập Nhiệt- Điện lạnh	Đoàn Minh Hùng	Đặng Hùng Sơn	Khoa CKĐ
6	Phòng thí nghiệm Ô Tô	Thái Huy Phát	Đỗ Thanh Công	Khoa CKĐ
7	Xưởng thực tập Đồng Sơn	Thái Huy Phát	Đỗ Thanh Công	Khoa CKĐ
8	Phòng thí nghiệm Bosch	Thái Huy Phát	Thái Huy Phát	Khoa CKĐ
9	Xưởng thực tập Ô tô	Thái Huy Phát	Đỗ Thanh Công	Khoa CKĐ
10	Xưởng thực tập Điện ô tô	Vũ Đình Huấn	Vũ Đình Huấn	Khoa CKĐ (F1-G06)
11	Phòng thí nghiệm Cơ điện tử Ô tô	Nguyễn Trung Hiếu	Nguyễn Trung Hiếu	Khoa CKĐ (F1-101)

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
12	Phòng thí nghiệm xe điện	Nguyễn Trung Hiếu	Nguyễn Trung Hiếu	Khoa CKĐ (F1-101)
13	Phòng thí nghiệm điều khiển tự động ô tô	Lê Thanh Phúc	Lê Thanh phúc	Khoa CKĐ (F1-102)

II. KHOA IN VÀ TRUYỀN THÔNG:

1	Phòng Thí nghiệm Vật liệu In	Nguyễn Thành Phương	Nguyễn Thành Phương	Khu E, Xưởng In
2	Phòng Thí nghiệm Mô phỏng in	Cao Xuân Vũ	Cao Xuân Vũ	Khu E, Xưởng In
3	Phòng Thí nghiệm in Offset	Trần Quang Nhựt	Trần Quang Nhựt	Khu E, Xưởng In
4	Phòng Thí nghiệm Quản trị màu và in Kỹ thuật số	Nguyễn Long Giang	Nguyễn Long Giang	Khu E, Xưởng In
5	Xưởng thực hành Chế tạo khuôn in	Nguyễn Văn Nhật	Nguyễn Văn Nhật	Khu E, Xưởng In
6	Phòng Thí nghiệm Bao bì	Nguyễn Thị Kim Thi	Nguyễn Thị Kim Thi	Khu E, Xưởng In
7	Xưởng thực hành khoa In & Truyền thông	Lê Công Danh	Lê Công Danh	Khu E, Xưởng In
8	Phòng thực hành tạo mẫu Thiết kế Đồ họa	Nguyễn Hữu Minh Đăng	Nguyễn Hữu Minh Đăng	Khu E, Xưởng In

III. KHOA KHOA HỌC ỨNG DỤNG:

1	Phòng TN Vật lý đại cương	Lê Sơn Hải	Lê Sơn Hải	A5.401A, A5.401B A5.402A, A5.402B A5.403A, A5.403B A5.404A, A5.404B
2	Phòng TN Công nghệ Vật liệu	Huỳnh Hoàng Trung	Phạm Thị Kim Hằng	Khu L (cạnh cổng E)

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
----	-----------------------------	--	---	--------------------------------------

IV. KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ:

1	Trung tâm đào tạo GE - UTE	Lê Trọng Nghĩa	Lê Trọng Nghĩa	C101
2	Phòng TN Hệ thống thông minh	Lê Mỹ Hà	Lê Mỹ Hà	C102
3	Phòng TN Máy điện 2	Lê Hoàng Lâm	Lê Hoàng Lâm	C103A
4	Phòng TN Máy điện 3	Trần Đức Lợi	Trần Đức Lợi	C103B
5	Phòng TT/TN Năng Lượng Tái tạo và Hệ Thống Điện	Trần Quang Thọ	Trần Quang Thọ	C201
6	Phòng TT/TN Cung Cấp Điện	Lê Trọng Nghĩa	Lê Trọng Nghĩa	C202
7	Phòng TT/TN Truyền Động Điện Tự Động	Lưu Văn Quang	Trần Vĩnh Thanh	C203A
8	Phòng TT Điện cơ bản 1	Nguyễn Ngọc Hùng	Ngô Quang Thanh Thanh	C203B
9	Phòng TT Điện cơ bản 2	Nguyễn Ngọc Hùng	Nguyễn Ngọc Hùng	C204
10	Phòng TN Robot và điều khiển thông minh	Trần Đức Thiện	Trần Đức Thiện	C205A
11	Phòng TN Hệ thống Điều khiển tự động	Trần Vi Đô	Nguyễn Phong Lưu	C205B
12	Phòng TT/TN Xử lý ảnh y sinh	Nguyễn Thanh Hải	Nguyễn Thanh Hải	C206A
13	Phòng TT/TN Thiết kế mạch điện tử y sinh	Võ Đức Dũng	Võ Đức Dũng	C206B
14	Phòng TN Năng Lượng Tái tạo – Phần mềm ETAP	Nguyễn Nhân Bồn	Nguyễn Nhân Bồn	C301
15	Phòng TT/TN IoT	Phan Văn Ca	Trương Quang Phúc	C302
16	Phòng TN Điều khiển quá trình	Trương Đình Nhơn	Nguyễn Minh Tâm	C303A

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
17	Phòng TN Kỹ thuật Robot	Đặng Xuân Ba	Đặng Xuân Ba	C303B
18	Phòng TN Tự động hóa Mitsubishi	Vũ Văn Phong	Vũ Văn Phong	C304
19	Phòng TT/TN Thiết bị y tế		Vũ Chí Cường	C305
20	Phòng TT/TN Công nghệ cảm biến y sinh	Nguyễn Thanh Nghĩa	Nguyễn Thanh Nghĩa	C306A
21	Phòng TT/TN Xử lý tín hiệu y sinh	Nguyễn Thanh Nghĩa	Nguyễn Thanh Nghĩa	C306B
22	Phòng TN Truyền Động Điện Thông Minh	Nguyễn Vinh Quang	Phạm Khoa Thành	C400
23	Phòng TT/TN AR/VR	Phan Văn Ca	Huỳnh Thế Thiện	C401A
24	Phòng TT/TN Học Máy		Trương Ngọc Sơn	C401B
25	Phòng TT/TN Điều Khiển Hệ Thống Công Nghiệp	Trần Quang Thọ	Phạm Võ Hồng Nghi	C402
26	Phòng TT/TN Hệ Thống Viễn Thông	Đặng Phước Hải Trang	Đặng Phước Hải Trang	C403A
27	Phòng TT/TN Thông tin vô tuyến	Phạm Ngọc Sơn	Phạm Ngọc Sơn	C403B
28	Phòng TT/TN HW/SW		Phan Văn Ca	C404A
29	TT Thiết kế VLSI và SoC		Nguyễn Ngô Lâm	C404B
30	Phòng TT/TN Chuyên đề tốt nghiệp		Nguyễn Mạnh Hùng	C405
31	Phòng TN Điện tử hiện đại 1		Nguyễn Thị Lương	C406A
32	Phòng TN Điện tử hiện đại 2		Trần Vũ Hoàng	C406B
33	Phòng TN Tự động hóa Rockwell	Tạ Văn Phương	Trần Mạnh Sơn	D101

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
34	Phòng TN Máy điện 1	Lê Hoàng Lâm	Lê Hoàng Lâm	D201
35	Phòng TT/TN Xử lý tín hiệu số	Lê Minh Thành	Lê Minh Thành	D202A
36	Phòng TT/TN Truyền số liệu		Nguyễn Văn Phúc	D202B
37	Phòng TN Hệ thống tự động hóa công nghiệp thông minh	Nguyễn Tử Đức	Dương Minh Thiện	D203A
38	Phòng TN Tự động hóa ABB	Phùng Sơn Thanh	Nguyễn Tử Đức	D203B
39	Phòng TT/TN Truyền Động Điện Tự Động (Tự động hóa OMRON)	Lưu Văn Quang	Lê Thanh Lâm	D204
40	Phòng TN Tự động hóa Siemens	Nguyễn Thị Yến Tuyết	Trần Vi Đô	D205
41	Phòng TN Đo lường điện	Trương Văn Hiền	Trương Văn Hiền	D301
42	Phòng TN Điện tử 1	Bùi Thị Tuyết Đan	Bùi Thị Tuyết Đan	D302A
43	Phòng TN Điện tử 2	Bùi Thị Tuyết Đan	Lê Hoàng Minh	D302B
44	Phòng TN Điện tử 3	Phù Thị Ngọc Hiếu	Phù Thị Ngọc Hiếu	D303A
45	Phòng TN Điện tử 4	Phù Thị Ngọc Hiếu	Trương Thị Bích Ngà	D303B
46	Phòng TT/TN Hệ thống nhúng	Huỳnh Hoàng Hà	Huỳnh Hoàng Hà	D304A
47	Phòng TT/TN Thiết kế hệ thống và vi mạch số	Trương Quang Phúc	Đỗ Duy Tân	D304B
48	Phòng TT/TN Mạng máy tính	Lê Minh	Lê Minh	D305
49	Phòng TT/TN Xử lý ảnh	Ngô Bá Việt	Ngô Bá Việt	D401
50	Phòng TT/TN Thiết kế IC 1,2	Nguyễn Đình Phú	Nguyễn Đình Phú	D402

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
51	Phòng TT/TN Kỹ thuật số 1,2	Nguyễn Trường Duy	Nguyễn Trường Duy	D403
52	Phòng TT/TN Kỹ thuật số 3,4	Nguyễn Duy Thảo	Nguyễn Duy Thảo	D404
53	Phòng TN Điện tử công suất nâng cao	Đỗ Đức Trí	Đỗ Đức Trí	D405
54	Phòng TT/TN Vi xử lý 1	Trương Ngọc Anh	Lâm Quang Chuyên	D501A
55	Phòng TT/TN Vi xử lý nâng cao	Phan Văn Hoàn	Phan Văn Hoàn	D501B
56	Phòng TN Trang bị điện A	Nguyễn Tấn Đồi	Nguyễn Tấn Đồi	D502A
57	Phòng TN Trang bị điện B	Phùng Sơn Thanh	Lê Thị Hồng Lam	D502B
58	Phòng TT/TN Vi xử lý 2	Nguyễn Văn Hiệp	Nguyễn Văn Hiệp	D503
59	Phòng TN Điện tử công suất 1	Trần Vũ Hoàng	Th.S. Phạm Hữu Thái	D504A
60	Phòng TN Điện tử công suất 2	Trần Vũ Hoàng	Đào Văn Phụng	D504B
61	Phòng TN Điện tử công suất 3	Trần Vũ Hoàng	Trịnh Hoài Ân	D505
62	Phòng TT/TN Kỹ thuật số	Thái Hoàng Linh	Thái Hoàng Linh	E2VD
63	Phòng TT/TN Vi xử lý	Thái Hoàng Linh	Thái Hoàng Linh	E6VD
64	Phòng thí nghiệm thiết bị tự động hóa Yaskawa		Phùng Sơn Thanh	G210 (E10VD, TTVD)
65	Phòng TT Máy điện	Ngô Quang Thanh Thanh	Ngô Quang Thanh Thanh	G211 (E11VD, TTVD)
66	Phòng TT Đo lường và Cảm biến	Thái Hoàng Linh	Thái Hoàng Linh	G203 (E3VD, TTVD)

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
----	-----------------------------	--	---	--------------------------------------

V. KHOA CƠ KHÍ CHẾ TẠO MÁY:

1	Phòng thực tập hệ thống điều khiển tự động	Nguyễn Xuân Quang	Nguyễn Xuân Quang	E1-305
2	Phòng thực tập điều khiển số và kỹ thuật hệ thống	Nguyễn Xuân Quang	Tưởng Phước Thọ	E1-310
3	Phòng thực tập vi điều khiển	Võ Lâm Chương	Huỳnh Quang Duy	E1-304
4	Phòng thực tập Hệ thống Cơ điện tử	Võ Lâm Chương	Võ Lâm Chương	E1-307
5	Phòng thực tập Tự Động Hoá Công Nghiệp	Dương Thế Phong	Dương Thế Phong	E3-111
6	Phòng thí nghiệm khí nén - thủy lực	Dương Thế Phong	Huỳnh Nguyễn Hoàng	E3-109
7	Phòng thực tập Robot và hệ thống sản xuất công nghiệp	Tưởng Phước Thọ	Trần Minh Thiên	E3-110
8	Phòng thí nghiệm Robot tự hành thông minh	Hà Lê Như Ngọc Thành	Hà Lê Như Ngọc Thành	E1-101A
9	Phòng thí nghiệm hệ thống nhúng	Bùi Hà Đức	Bùi Hà Đức	E1-303
10	Phòng thực tập Thiết kế mạch	Trần Thụy Uyên Phương	Nguyễn Lê Tường	E1-301
11	Phòng thực tập Tin học	Lê Thanh Tùng	Lê Thanh Tùng	E1-101B
12	Phòng thí nghiệm đo lường cơ khí	Đặng Minh Phụng	Đặng Minh Phụng	E0-203, E3-107
13	Phòng thí nghiệm CNC cơ bản (EMCO)	Nguyễn Trọng Hiếu	Nguyễn Trọng Hiếu	E1-205, E1-206
14	Phòng thí nghiệm thiết kế ngược	Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	E1-204, E1-106
15	Phòng thí nghiệm chế tạo khuôn và ép nhựa	Trần Minh Thế Uyên	Trần Minh Thế Uyên	E1-104, E1-105
16	Phòng thí nghiệm CNC nâng cao (DMG)	Phan Thị Đăng Thư	Phan Thị Đăng Thư	E1-103
17	Phòng thí nghiệm CNC cơ bản	Dương Thị Vân Anh	Dương Thị Vân Anh	E3-103, E3-102

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
18	Phòng thí nghiệm CNC nâng cao	Trần Chí Thiên	Trần Chí Thiên	E3-104
19	Phòng thí nghiệm hệ thống sản xuất công nghiệp 4.0	Huỳnh Đỗ Song Toàn	Huỳnh Đỗ Song Toàn	G209 (E9VD)
20	Phòng thí nghiệm trang bị điện – điện tử	Trần Thanh Lam	Trần Thanh Lam	E0-201
21	Phòng thí nghiệm bảo trì bảo dưỡng	Trần Thái Sơn	Trần Thái Sơn	E3-108
22	Phòng thí nghiệm Công nghệ Chế tạo máy		Đặng Thiện Ngôn	E0-202
23	Phòng thí nghiệm thiết kế máy	Nguyễn Văn Đoàn	Nguyễn Văn Đoàn	E1-309
24	Xưởng cơ khí –TT Việt Đức	Trương Thành Công	Trương Thành Công	CK-TTVD
25	Xưởng thực tập hàn	Hoàng Văn Hương	Hoàng Văn Hương	E2-106
26	Phòng thí nghiệm vật liệu	Nguyễn Thanh Tân	Nguyễn Thanh Tân	E2-103
27	Phòng thí nghiệm đúc – kim loại tấm	Võ Xuân Tiến	Võ Xuân Tiến	E2-102
28	Phòng thí nghiệm tạo hình và xử lý vật liệu	Trần Văn Trọn	Trần Văn Trọn	E2-101
29	Phòng thí nghiệm mô phỏng hệ thống công nghiệp	Lê Minh Tài	Lê Minh Tài	E1-401B
30	Phòng thí nghiệm kỹ thuật hệ thống công nghiệp	Tạ Nguyễn Minh Đức	Tạ Nguyễn Minh Đức	E0-104
31	Xưởng kỹ nghệ gỗ	Nguyễn Văn Tú	Nguyễn Văn Tú	Xưởng gỗ
32	Xưởng thực hành nghề	Nguyễn Văn Minh	Nguyễn Văn Minh	Xưởng THN E0

VI. KHOA KINH TẾ:

1	Phòng BI	Nguyễn Danh Hà Thái	Nguyễn Danh Hà Thái	A4-201
---	----------	---------------------	---------------------	--------

3

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
----	-----------------------------	--	---	--------------------------------------

VII. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THỂ CHẤT:

1	Nhà mái vòm (mới)		Trần Phong Vinh	Khu bát giác
---	-------------------	--	-----------------	--------------

VIII. KHOA THỜI TRANG VÀ DU LỊCH:

1	Phòng thí nghiệm Vật liệu dệt	Tạ Vũ Thục Oanh	Tạ Vũ Thục Oanh	Tầng 1 Khu A
2	Khu xưởng thực hành ngành Công nghệ may	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Tầng 1 Khu A
3	Khu xưởng thực hành ngành Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	Đinh Hoàng Anh Tuấn	Đinh Hoàng Anh Tuấn	Tầng trệt khu A
4	Khu xưởng thực hành ngành Thiết kế thời trang	Nguyễn Thị Hạ Nguyên	Nguyễn Thị Hạ Nguyên	Tầng trệt khu A

IX. KHOA XÂY DỰNG:

1	Phòng họa thất 1	Võ Đình Tấn	Võ Đình Tấn	B101, B102
2	Phòng họa thất 2		Nguyễn Khoa Thanh Vân	B301
3	Phòng Mỹ Thuật	Lê Thị Thanh Loan	Lê Thị Thanh Loan	B201
4	Phòng Mô Hình	Phạm Huy Hoàng	Phạm Huy Hoàng	B203
5	Phòng thí nghiệm Cơ học đất	Nguyễn Minh Đức	Nguyễn Minh Đức	B103
6	Phòng thí nghiệm MEP	Phan Thành Chiến	Phan Thành Chiến	B204
7	Phòng thí nghiệm Vật liệu xây dựng	Trần Thanh Tài	Trần Thanh Tài	B105
8	Phòng Thí nghiệm cầu đường	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Xưởng điện cũ

TT	Tên xưởng, phòng thí nghiệm	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Trước đây)	Giảng viên quản lý xưởng, phòng thí nghiệm (Hiện tại)	Vị trí phòng thí nghiệm, xưởng
9	Phòng thực tế ảo	Nguyễn Thanh Tú	Nguyễn Thanh Tú	B202
10	Phòng thực tập nghề xây dựng	Lê Đình Thục	Lê Đình Thục	B104
11	Phòng thí nghiệm cơ học	Vương Thị Ngọc Hân	Vương Thị Ngọc Hân	Kế bên trạm y tế

X. TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH:

1	Kho Súng, thiết bị phục vụ giảng dạy GDQP&AN	Võ Thanh Thuỳ	Võ Thanh Thuỳ	Kho 1 (Cơ sở 2)
2	Kho Súng, thiết bị phục vụ giảng dạy GDQP&AN	Nguyễn Văn Lương	Nguyễn Văn Lương	Kho 2 (Cơ sở 2)

XI. KHOA NGOẠI NGỮ

1	Phòng Chuyên môn Thực hành Sư phạm	Đinh Thị Thanh Hằng	Đinh Thị Thanh Hằng	F1-301
2	Lab Phiên dịch Cabin	Hứa Trần Phương Thảo	Phạm Văn Khanh, Hứa Trần Phương Thảo	A5-201